

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 85/TTr-SVHTTDL ngày 27 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **35** (Ba mươi lăm) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được công bố tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Phần I

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố thủ tục hành chính
A.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I.	LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ			
1	2.001765.000 .00.00.H61	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.003384.000. 00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	2.001098.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	1.005452.000 .00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	2.001091.000 .00.00.H61	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	2.001087.000 .00.00.H61	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	1.002001.H61	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

8	1.001976.H61	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
9	2.002738.H61	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
10	1.001988.H61	Cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11	1.004508.H61	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
12	2.002739.H61	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
13	2.002740.H61	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
II.	LĨNH VỰC BÁO CHÍ			
14	1.009374.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	UBND tỉnh	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
15	1.009386.000 .00.00.H61	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	UBND tỉnh	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
16	2.001171.000 .00.00.H61	Cho phép hợp báo (trong nước)	UBND tỉnh	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
17	2.001173.000 .00.00.H61	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	UBND tỉnh	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

III. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH				
18	1.003868.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
19	2.001594.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
20	2.001584.000 .00.00.H61	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
21	1.003729.000 .00.00.H61	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
22	2.001564.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
23	1.004153.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép hoạt động in	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
24	2.001744.000 .00.00.H61	Cấp lại giấy phép hoạt động in	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
25	2.001740.000 .00.00.H61	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
26	2.001737.000 .00.00.H61	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
27	1.003725.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

28	1.003483000 .00.00.H61	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
29	1.003114.000 .00.00.H61	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
30	1.008201.000 .00.00.H61	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Sở VHTTDL	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
IV.	LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI			
31	1.003888.000 .00.00.H61	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	UBND tỉnh	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
B.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
I.	LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ			
1	2.001885.000 .00.00.H61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND cấp huyện	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	2.001884.000 .00.00.H61	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND cấp huyện	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	2.001880.000 .00.00.H61	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND cấp huyện	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	2.001786.000 .000.00.H61	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND cấp huyện	Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

1. Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (Mã TTHC: 2.001765.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	07 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		12 ngày làm việc	

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (Mã TTHC: 1.003384.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	04 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc	

3. Thủ tục cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
(Mã TTHC: 2.001098.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

4. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 1.005452.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

5. Thủ tục gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 2.001091.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

6. Thủ tục cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 2.001087.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

7. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 1.002001.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

8. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 1.001976.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

9. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 2.002738.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

10. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 1.001988.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

11. Thủ tục cấp Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 1.004508.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

12. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 2.002739.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

13. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (Mã TTHC: 2.002740.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

II. LĨNH VỰC BÁO CHÍ

14. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

(Mã TTHC: 1.009374.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		02 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

15. Thủ tục văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (Mã TTHC: 1.009386.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		02 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

16. Thủ tục cho phép hợp báo (trong nước)

(Mã TTHC: 2.001171.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		
Bước 5	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		0,25 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,25 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày làm việc	

17. Thủ tục cho phép hợp báo (nước ngoài)

(Mã TTHC: 2.001173.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		
Bước 5	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Ủy ban nhân dân tỉnh	0,5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		0,25 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,25 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày làm việc	

III. Lĩnh vực Xuất bản, in và phát hành

18. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh

(Mã TTHC: 1.003868.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

19. Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm

(Mã TTHC: 2.001594.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

20. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
(Mã TTHC: 2.001584.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

21. Thủ tục cấp đổi Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
(Mã TTHC: 1.003729.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

22. Thủ tục cấp Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài
(Mã TTHC: 2.001564.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

23. Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động in
(Mã TTHC: 1.004153.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

24. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động in
(Mã TTHC: 2.001744.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	04 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc	

25. Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in
(Mã TTHC: 2.001740.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày làm việc	

26. Thủ tục xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in
(Mã TTHC: 2.001737.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày làm việc	

27. Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Mã TTHC: 1.003725.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

28. Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
(Mã TTHC: 1.003483.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

29. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (Mã TTHC: 1.003114.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

30. Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (Mã TTHC: 1.008201.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

IV. Lĩnh vực Thông tin đối ngoại

31. Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)
(Mã TTHC: 1.003888.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất bản và Báo chí tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định		0,5 ngày
Bước 5	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	UBND tỉnh	3,5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mã TTHC: 2.001885.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện xử lý hồ sơ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt; chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mã TTHC: 2.001884.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện để xử lý hồ sơ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt; chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

3. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mã TTHC: 2.001880.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện để xử lý hồ sơ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt; chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	

4. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Mã TTHC: 2.001786.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có); chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện để xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng xem xét	Ủy ban nhân dân cấp huyện	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt; chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		05 ngày làm việc	